TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017 /HNGĐ-ST
Ngày: 29/8/2017
V/v tranh chấp " ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Bùi Thanh Giảng.**
Hội thẩm nhân dân :
1/ Ông **Trần Văn Tám**
2/ Bà **Lý Thị Bé Năm**
Thư ký phiên toà: Ông **Quách Minh Trí** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy.
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy không tham gia phiên tòa**.**

Ngày 29/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 247/2017/TLST- HNGĐ ngày 11/7/ 2017 về việc " ly hôn " theo quyết định xét xử số 58/2017/QĐST-HNGĐ ngày 09/8/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 39/2017/QĐST-HNGĐ ngày 17/8/2017giữa các đương sự :

Nguyên đơn : Chị Dương Thị Mỹ C, sinh 1969 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
Bị đơn : Anh Lê Văn D, sinh 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tư khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Dương Thị Mỹ C trình bày:

Chị và anh Lê Văn D tự nguyện chung sống như vợ chồng với nhau từ năm 1995, không có đăng ký kết hôn. Hai người chung sống hạnh phúc được thời gian, sau đó đến năm 2013 thì hai người phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng với nhau về quan điểm sống, anh D không quan tâm lo cho gia đình mà thường xuyên kiếm chuyện chửi mắng, xúc phạm chị mỗi khi đi nhậu về. Vì con nên chị đã tha thứ, khuyên nhủ nhưng anh D không thay đổi. Mặc dù chị cố gắng hàn gắn tình cảm thế nhưng vẫn không có kết quả mà mâu thuẫn lại càng trầm trọng hơn, chị và anh D đã ly thân từ năm 2014 đến nay. Chị cảm thấy tình cảm không còn nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh D.

Về con chung: Có 01 người tên Lê Dương Trà M, sinh năm 1996 đã trưởng thành và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Chị C có đơn xin xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu**.**

* Tại bản tư khai, biên bản hòa giải, bị đơn anh Lê Văn D trình bày: Anh thống nhất với toàn bộ lời trình bày của chị C về quá trình chung sống với nhau, về con chung. Về tài sản chung, nợ chung thì không yêu cầu giải quyết. Theo yêu cầu ly hôn của chị C anh cũng đồng ý ly hôn, anh D được triệu tập dự phiên tòa lần 2 nhưng vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐINH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ đơn yêu cầu của chị Dương Thị Mỹ C thì chị và anh Lê Văn D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1995 mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ giữa chị C và anh D không phải là vợ chồng, chị C khởi kiện anh D về việc ly hôn thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với anh D đến dự phiên tòa nhưng đến phiên tòa xét xử lần hai anh D vẫn vắng mặt không rõ lý do, chị Nhung có đơn xin vắng mặt nên Toà án xét xử vắng mặt anh D, chị C theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Xét thấy đã là vợ chồng thì phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Chị C và anh D từ khi chung sống với nhau, hạnh phúc thời gian dài, đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, bất đồng với nhau về quan điểm sống, anh D không quan tâm lo cho gia đình mà thường xuyên kiếm chuyện chửi mắng, xúc phạm chị C mỗi khi đi nhậu về. Vì con nên chị đã tha thứ, khuyên nhủ nhưng anh D không thay đổi. Mặc dù chị cố gắng hàn gắn tình cảm thế nhưng vẫn không có kết quả mà mâu thuẫn lại càng trầm trọng hơn, hai người đã ly thân với nhau từ năm 2014 đến nay. Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, anh D cũng thừa nhận lỗi lầm của mình và hiện tại không còn nữa, anh mong muốn hai người hàn gắn lại nhưng chị C quyết định xin ly hôn thì anh cũng thống nhất. Từ đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn giữa chị C và anh D là đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Song việc anh D và chị C chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đến thời điểm hiện tại anh chị cũng không muốn tiếp tục chung sống với nhau. Do đó, anh D và chị C không được pháp luật công nhận là vợ chồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C, tuyên bố anh D và chị C không phải là vợ chồng.

Về con chung: Có 01 người tên Lê Dương Trà M, sinh năm 1996 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không xem xét.

Về nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn là chị Dương Thị Mỹ C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự ; khoản 1 Điều 14, các Điều 53, 58 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Mỹ C.

Tuyên bố chị Dương Thị Mỹ C và anh Lê Văn D không phải là vợ chồng.

Về con chung: Không xem xét.

- Về tài sản chung: Không xem xét.
- Về nợ chung: Không xem xét.
- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Dương Thị Mỹ C phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng). Chị C đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000938 ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy xem như đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo: Chị C, anh D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TX CL;
- Chi cục THADS TX CL;
- UBND xã Tân Hội-TX.Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng